

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC HUỆ
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 45/2023/HS-ST

Ngày: 21 - 8 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HUỆ TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Triền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Tạ Hồng Trang.

Ông Nguyễn Văn Tư.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lữ Minh Vũ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2023/TLST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2023/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Nhựt L, sinh ngày 22 tháng 7 năm 1993, tại Bến Tre; Nơi cư trú: Số G, ấp B, xã V, huyện C, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N (chết) và bà Thạch Thị L1; bị cáo chưa có vợ và con; tiền sự: Ngày 22/2/2021, bị Công an huyện C xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “trộm cắp tài sản”, chưa chấp hành xong; tiền án: Ngày 07/4/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách xử phạt 02 năm tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”, đã chấp hành xong bản án ngày 18/9/2022, chưa được xóa án tích; Về nhân Thân: Ngày 26/11/2013, bị Ủy Ban nhân dân huyện C ra quyết định áp dụng đưa vào cơ sở chữa bệnh, thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 26/8/2015; ngày 04/5/2016, bị Công an huyện C ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy”; ngày 05/9/2016, bị Công an huyện C ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.000.000 đồng về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy”; ngày 25/6/2018, bị Ủy ban nhân dân xã V, huyện C, tỉnh

Bến Tre ra quyết định áp dụng giáo dục tại xã thời hạn 03 tháng, đến ngày 18/9/2019, Ủy ban nhân dân xã V quyết định chấp dứt việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/02/2023 cho đến nay. (Có mặt)

- *Bị hại:*

1. Bà Huỳnh Thị N1 - Sinh năm 1993 - Địa chỉ: ấp B, xã B, huyện Đ, tỉnh Long An. (Có mặt)

2. Bà Mai Thị T - Sinh năm 1975 - Địa chỉ: Ấp V, xã V, huyện C, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt)

3. Ông Lê Thái P - Sinh năm 1985 - Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt)

4. Ông Nguyễn Thành V - Sinh năm 1974 - Địa chỉ: A ấp B, xã B, Thành phố B, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ có liên quan đến vụ án:*

1. Ông Nguyễn Hồng P1 - Sinh năm 1995 - Địa chỉ: B ấp B, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

2. Bà Lưu Kim L2 - Sinh năm 1987 - Địa chỉ: A ấp A, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

3. Ông Nguyễn Duy P2 - Sinh năm: 1995 - Địa chỉ: A ấp A, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

4. Ông Nguyễn Hoài A - Sinh năm 1983 - Địa chỉ: B ấp M, xã B, thành phố B, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 15/02/2023, Nguyễn Nhựt L điều khiển xe mô tô biển số 59K1-973.56 đi từ huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh về nhà anh rể của L tại xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang để xin việc làm, đến khoảng 01 giờ ngày 16/2/2023, L đi đến Khu di tích lịch sử cách mạng tỉnh Long An thuộc ấp B, xã B, huyện Đ, tỉnh Long An thì xe hết xăng, L vào khu di tích gửi xe cho ông Huỳnh Văn B (bảo vệ khu di tích). Sau đó L đến nhà nghỉ “Hương T1” cách đó khoảng 300m thuê phòng ở trọ qua đêm. Đến khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 16/02/2023, L trả phòng rồi đi lại khu di tích để lấy xe đi về Tiền Giang. Khi đi gần tới khu di tích, Lâm thấy lực lượng Công an xã B đang đi tuần tra, sợ Công an xã kiểm tra phát hiện L có sử dụng trái phép chất ma túy nên L bỏ chạy trốn, trên đường trốn chạy L nhìn thấy 01 xe mô tô biển số: 51V3-0402 của bà Huỳnh Thị N1 dựng cập

hàng rào nhà ông Văn Tôn T2, chìa khóa xe còn để sẵn trên ổ khóa không có ai trông coi. L nảy sinh ý định lấy trộm xe mô tô trên làm phương tiện đi về Tiền Giang nên L quay đầu xe hướng ra đường nhựa, lên xe nổ máy điều khiển đi thì bị bà N1 và ông T2 phát hiện, tri hô “trộm, trộm”, những người dân khu vực gần đó cùng với lực lượng công an xã tuần tra truy đuổi theo L liên tục được khoảng 20 km thì bắt quả tang L cùng tang vật đưa về trụ sở Công an làm việc.

Qua điều tra xác minh, L còn khai nhận ngoài vụ trộm nêu trên L còn thực hiện các vụ trộm khác cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 02-03 giờ, ngày 24/12/2022, L điều khiển xe đạp hướng từ xã L đi xã V, huyện C, tỉnh Bến Tre để tìm gà lấy trộm. Khi vừa qua cầu C thuộc ấp V, xã V, huyện C thì rẽ trái xuống đường nhựa cấp chân cầu, đến ngã tư rẽ phải vào một đường xi măng. Đi một đoạn L dựng xe đạp lề đường bên phải và đi bộ khoảng 50m thì phát hiện có nhiều cây mai vàng của bà Mai Thị T không có người trông coi nên L nảy sinh ý định và đi vào lấy trộm một cây mai vàng, loại mai Giảo Thủ Đức, cây phôi (chưa thành phẩm), hình thù đã cắt hết lá. Sau khi lấy trộm, L điều khiển xe đạp đem cây mai về đất của ông Lê Thanh L3 tại ấp B, xã V, huyện C (đất này đang cho ông Trần Văn K thuê để cây giống) cất giấu. Sau khi cất giấu, L bỏ đi đến khoảng 08 giờ cùng ngày quay lại thì gặp ông K, L sợ bị phát hiện nên bỏ đi và không quay trở lại lấy cây mai, ông K trình báo cơ quan công an đến thu giữ cây mai.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 18 giờ, ngày 06/02/2023, L một mình đến nhà của Hà Vũ P3 tại ấp M, xã B, thành phố B, tỉnh Bến Tre để chơi. Trong lúc tại nhà của P3, L có gặp Nguyễn Hoài A trú tại ấp M, xã B, thành phố B, tỉnh Bến Tre. Hoài A có kể cho L nghe việc muốn về nhà vợ ở tỉnh Long An nhưng không có phương tiện để đi. Đến khoảng 19 giờ 30 phút, L có nhờ P3 chở đến nhà của ông Cao Văn R, trú tại ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre để chơi. P3 đồng ý và điều khiển xe mô tô chở lâm đến nhà của ông R. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, L một mình rời khỏi nhà ông R đi trên tuyến lộ dân định đến nhà người anh bà con gần đó để chơi. Khi đến trước nhà ông Đỗ Minh K1, tại ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre, L nhìn thấy xe mô tô nhãn hiệu WAVE, màu đỏ đen, biển số: 52Z7-1041 của ông Lê Thái P đang dựng trước cửa nhà ông K1, trên xe có gắn sẵn chìa khóa không người trông coi nên nảy sinh ý định lấy trộm tài sản. L đi lại vị trí dựng xe dùng tay mở chìa khóa, lấy trộm xe tẩu thoát. Sau khi lấy trộm xe, L điều khiển quay trở lại nhà của P chở Hoài A đến nhà vợ của Hoài A tại huyện C, tỉnh Long An. Khi đến địa phận ấp A, xã L, huyện C, tỉnh Long An xe hết xăng nên L và Hoài A dẫn bộ tìm chỗ đổ xăng thì bị lực lượng tuần tra Công an xã L kiểm tra, lập biên bản vụ việc mời L và Hoài A về trụ sở công an xã làm việc. Tại trụ sở công an xã L L lợi dụng sơ hở bỏ trốn.

Vụ thứ ba: Khoảng 05 giờ 30 phút, ngày 14/02/2023, L một mình đi bộ trên đường V hướng từ cầu H đến phường F, thành phố B, tỉnh Bến Tre. Khi đi ngang

qua Công ty Trách nhiệm Hữu hạn D thuộc ấp B, xã B, thành phố B, Lâm định vào xin nước uống thì nhìn thấy chiếc xe mô-tô biển số: 71B4-778.99 của ông Nguyễn Thành V dựng trong nhà xe và để sẵn chìa khoá trên ổ khoá xe không người trông coi nên L nảy sinh ý định trộm cắp. L đi đến vị trí xe bật chìa khoá khởi động máy rồi điều khiển xe chạy đến địa phận Thành phố Hồ Chí Minh. L gặp bạn là Nguyễn Hồng P1 và Lưu Kim L2 cùng trú tại xã B, huyện B, TP Hồ Chí Minh nhờ tìm người cầm xe giúp. L2 gọi điện thoại cho Nguyễn Duy P2, sinh năm: 1995, trú tại ấp A, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh hỏi có cầm xe thì P2 đồng ý. Sau đó, L2 đi cùng P1 và L đến gặp P2 tại quán cà phê. L nói dối là xe của anh tên N2 đem cầm với giá 20.000.000 đồng, thấy có giấy chứng nhận đăng ký xe, ổ khoá không bị cạy phá và kiểm tra đúng số khung, số máy trong giấy đăng ký xe nên P2 hỏi mua luôn xe với giá 20.000.000 đồng, L đồng ý nhưng không làm thủ tục mua bán. Số tiền bán xe, L cho L2 2.600.000 đồng, cho P1 1.000.000 đồng, mua xe mô tô đáng Wave giá 2.000.000 đồng, sửa chữa điện thoại Samsung Galaxy A20 giá 850.000 đồng, tiêu xài cá nhân còn lại 4.500.000 đồng. Qua làm việc, P2 tự nguyện giao nộp xe mô tô cùng giấy chứng nhận đăng ký xe để phục vụ điều tra.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 02/KL -TCKH ngày 17/02/2023 của hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Đ kết luận tài sản: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave, màu đỏ, biển số 51V3-0402 tại thời điểm định giá có trị giá là 5.500.000 đồng (năm triệu năm trăm ngàn đồng).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 06/KL-HĐĐG ngày 03 tháng 3 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện M, tỉnh Bến Tre kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu đỏ đen, biển số 52Z7-1041, tại thời điểm định giá có giá trị là: 4.600.000 đồng (Bốn triệu sáu trăm ngàn đồng); 01 bóp da màu đen, không rõ nhãn hiệu không còn giá trị sử dụng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 02/KL-HĐĐG ngày 03 tháng 3 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện C, kết luận: một cây mai vàng, loại mai Giảo Thủ Đức, cây phôi (chưa thành phẩm), hình thú, chiều cao 88cm, hoành gốc 39cm, tán rộng 56cm, đã cắt hết lá có trị giá là 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 173/KL-HĐĐG ngày 21 tháng 3 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố B, tỉnh Bến Tre kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Future, màu bạc nâu đen, biển số 71B4-778.99, tại thời điểm định giá có giá trị là: 23.000.000 đồng (Hai mươi ba triệu đồng).

Vật chứng tạm giữ:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu đỏ, số khung: HCO9053Y-668159, số máy HCO9E-0667834, biển số 51V3-0402 đây là tài sản hợp pháp của bà Huỳnh Thị N1. Cơ quan điều tra công an huyện Đ có quyết định xử lý vật chứng

số 05/QĐ-ĐTTH ngày 21/2/2023, trả xe lại cho bà N1, sau khi nhận xe bà N1 không có yêu cầu gì khác nên không đề cập.

- Một cây mai vàng loại mai Giảo Thủ Đức, cây phôi (chưa thành phẩm), hình thú, chiều cao 88cm, hoành gốc 39 cm, tán rộng 56 cm, đã cắt hết lá. Là tài sản hợp pháp của bà Mai Thị T. Cơ quan điều tra công an huyện C, tỉnh Bến Tre có quyết định xử lý vật chứng số 06/QĐ-ĐCSHS ngày 30/3/2023 đã trao trả lại cho bà T, sau khi nhận lại tài sản bà T không có yêu cầu gì khác nên không đề cập.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Future, màu sơn: Bạc - nâu - Đen, biển số: 71B4-778.99, số máy: JC90E0177465, số khung: RLHJC7654MY060359 và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 71002045. Là tài sản hợp pháp của Nguyễn Thành V. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B, tỉnh Bến Tre có Quyết định xử lý vật chứng số 18/QĐ-ĐCSHS ngày 03/4/2023, trả lại cho ông V. Sau khi nhận lại tài sản chị T không có yêu cầu gì khác nên không đề cập.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu H, loại Wave, màu sơn đỏ đen, biển số 52Z7-1041, số máy: CO9B-6003667, số khung: 9036Y-003568; 01 giấy đăng ký xe biển số: 71B4-039.23, số 219065 mang tên Lê Văn T3; 01 giấy đăng ký xe biển số: 52Z7-1041, số 0372608 mang tên Nguyễn Thanh A1; 01 giấy phép lái xe hạng A1 số AV303643 mang tên Lê Thái P; 01 (một) giấy căn cước công dân số 083085019151 tên Lê Thái P; 01 thẻ ngân hàng A2 số 9704051051490707 tên Lê Thái P; 01 bóp màu đen, không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng là tài sản hợp pháp của Lê Thái P. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M, tỉnh Bến Tre có Quyết định xử lý vật chứng số 06/QĐ-ĐCSHS ngày 24/4/2023 trả lại cho ông P. Sau khi nhận lại tài sản ông P không có yêu cầu gì khác nên không đề cập.

- Tiền Việt Nam là 4.500.000 do L phạm tội mà có đã tự nguyện giao nộp. Số tiền 1.000.000 đồng L cho Nguyễn Hồng P1, P1 đã tự nguyện giao nộp. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B có Quyết định xử lý vật chứng số 23/QĐ-ĐCSHS ngày 18/4/2023, đã trả lại cho ông Nguyễn Duy P2 là người mua xe mô tô của L bán do phạm tội mà có. Sau khi nhận lại số tiền 5.500.000 đồng, P2 không có yêu cầu gì khác nên không đề cập.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, đã qua sử dụng là tài sản hợp pháp của Nguyễn Nhựt L, không liên quan đến vụ án. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M, tỉnh Bến Tre có quyết định xử lý vật chứng số 21/QĐ-ĐCSHS ngày 24/4/2023 trao trả cho L.

Cáo trạng số: 25/CT-VKS-ĐH ngày 31 tháng 05 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ đã truy tố bị cáo Nguyễn Nhựt Lâm về tội “ Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ vẫn giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo, sau khi phân tích tính chất của hành vi và hậu quả xảy ra, đề nghị Hội đồng xét xử

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Nhựt L phạm tội “ Trộm cắp tài sản”

Căn cứ: khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 32; Điều 38 Bộ luật Hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Nhựt L từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Phần Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xử lý xong không có yêu cầu xem xét lại nên không xem xét.

- 01 (một) bóp da màu xám, có dòng chữ "GUCCI", đã qua sử dụng, không liên quan đến hành vi phạm tội, đề nghị trả lại cho Nguyễn Hoài A.

- 01 (một) thẻ bảo hiểm y tế số 8022608906 tên Nguyễn Hoài A, không liên quan đến hành vi phạm tội đề nghị trả lại cho Nguyễn Hoài A.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xanh, đã qua sử dụng không liên quan đến hành vi phạm tội đề nghị trả lại cho bị cáo.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL, màu đen, đã qua sử dụng của Nguyễn Hoài A, không liên quan đến hành vi phạm tội, đề nghị trả lại cho Nguyễn Hoài A.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Passion, loại Wave, màu xanh, biển số 59K1-973.56. Số máy: VTTJL1P52FMH-A006659, số khung VDPPCG0021PO22326 là phương tiện Lâm mua của một thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) bằng tiền do phạm tội mà có, không có giấy chứng nhận đăng ký, không rõ nguồn gốc; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A20S, màu xanh, số Imei: 358244100292103/01, số Imei 2: 358245100292100/01 và 01 điện thoại OPPO màu đen, số Imei 1: 862173064316575, số Imei 2: 862173064316567 (thu giữ của L) đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại:

1. Bà Huỳnh Thị N1 tại phiên tòa và trong lời khai trình bày: Bà đã nhận lại tài sản không yêu cầu bị cáo bồi thường tiếp theo.

2. Bà Mai Thị T vắng mặt tại phiên tòa, trong lời khai trình bày: Bà đã nhận lại tài sản không yêu cầu bị cáo bồi thường tiếp theo.

3. Ông Lê Thái P vắng mặt tại phiên tòa, trong lời khai trình bày: Ông đã nhận lại tài sản không yêu cầu bị cáo bồi thường tiếp theo.

4. Ông Nguyễn Thành V vắng mặt tại phiên tòa, trong lời khai: Ông đã nhận lại tài sản không yêu cầu bị cáo bồi thường tiếp theo.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Nguyễn Hồng P1 vắng mặt tại phiên tòa, trong lời khai trình bày: Ông không biết xe mô tô do bị cáo L trộm cắp mà có, ông đã nộp lại số tiền bị cáo lâm đã cho 1.000.000 đồng và không có yêu cầu gì với bị cáo.

2. Bà Lưu Kim L2 vắng mặt tại phiên tòa trong lời khai trình bày: Bà không biết xe mô tô do bị cáo L trộm cắp mà có, bà không có nhận tiền từ bị cáo L mà nhận từ P2 cho. Bà không có yêu cầu gì với bị cáo.

3. Ông Nguyễn Duy P2 vắng mặt tại phiên tòa, trong lời khai: Ông đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường tiếp theo.

4. Ông Nguyễn Hoài A vắng mặt tại phiên tòa, trong lời khai trình bày: Ông yêu cầu nhận lại 01 (một) bóp da màu xám, có dòng chữ "GUCCI", đã qua sử dụng; 01 (một) thẻ bảo hiểm y tế số 8022608906 tên Nguyễn Hoài A và 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL, màu đen, đã qua sử dụng.

Nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án: bị cáo biết việc làm sai trái, ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can của cơ quan An ninh điều tra, quyết định phê chuẩn quyết định khởi tố bị can và cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo đều thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử đều thực hiện đúng và hợp pháp. Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát thu thập là hợp pháp.

[2] Do bản tính tham lam, lười lao động, cần tiền để tiêu xài cá nhân, nên vào ngày 16/02/2023, Nguyễn Nhựt L có hành vi lén lút lấy trộm xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, biển số 51V3-0402 của bà Huỳnh Thị N1, qua định giá tài sản có giá trị là 5.500.000 đồng. Ngày 24/12/2022, L có hành vi lén lút lấy trộm 01 cây mai của bà Mai Thị T, qua định giá tài sản trị giá là 15.000.000 đồng. Ngày 06/02/2023, L có hành vi lén lút lấy trộm 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, biển số 52Z7-1041 của ông Lê Thái P, qua định giá tài sản trị giá là 4.600.000 đồng. Ngày 14/02/2023, L có hành vi lén lút lấy trộm 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Future, biển số: 71B4-778.99 của ông Nguyễn Thành V, qua định giá tài sản có giá trị là 23.000.000 đồng.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Nhựt L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang lúc 12 giờ 30 phút, ngày 16/02/2023 của Công an xã B, huyện Đ, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường (07 ảnh) do Công an huyện Đ lập, kết luận định giá tài sản số 02/KL-TCKH ngày 17/02/2023 của hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Đ, kết luận định giá tài sản số 06/KL-HĐĐG ngày 03 tháng 3 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện M, tỉnh Bến Tre, kết luận định giá tài sản số: 02/KL-HĐĐG ngày 03 tháng 3 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện C, tỉnh Bến Tre, kết luận định giá tài sản số 173/KL-HĐĐG ngày 21 tháng 3 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố B, tỉnh Bến Tre, cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Trên cơ sở đó, đã có đủ bằng chứng để kết luận rằng, bị cáo Nguyễn Nhựt L phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Như vậy, cáo trạng 25/CT-VKSĐH ngày 31 tháng 5 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ đã truy tố bị cáo Nguyễn Nhựt L với tội danh và điều luật nêu trên là có cơ sở đúng theo quy định của pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo Nguyễn Nhựt L là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã thành niên, là một công dân có đầy đủ lý trí để nhận thức được rằng tài sản hợp pháp của mọi tổ chức và cá nhân được pháp luật bảo vệ. Nếu người nào cố tình chiếm đoạt sẽ bị pháp luật xử lý nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Mục đích của bị cáo là chiếm đoạt tài sản của bị hại để bán tiêu xài cho cá nhân. Hành vi này của bị cáo phải được xử lý nghiêm. Tài sản bị cáo chiếm đoạt đều đủ định lượng nên tính bị cáo phạm tội nhiều lần theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu đã 01 lần bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản ra tù ngày 18/9/2022, chưa xóa án tích nay phạm tội mới là tái phạm, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự và có 01 tiền sự đang trong thời gian phải chấp hành. Xét thấy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa.

[5] Xét thấy, bị cáo Nguyễn Nhựt L trong quá trình truy tố và khi xét xử thật thà khai báo, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bản thân bị cáo không có việc làm ổn định, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Nhựt L là có cơ sở theo quy định pháp luật.

[7] Bà Huỳnh Thị N1, bà Mai Thị T, ông Lê Thái P, ông Nguyễn Thành V, ông Nguyễn Hồng P1, bà Lưu Kim L2, ông Nguyễn Duy P2 không có yêu cầu bị

cáo Nguyễn Nhựt L bồi thường tiếp theo. Do không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét. Nếu sau này phát sinh tách ra giải quyết bằng một vụ án khác.

Ông Nguyễn Hoài A trong lời khai yêu cầu nhận lại: 01 (một) bóp da màu xám, có dòng chữ "GUCCI", đã qua sử dụng; 01 (một) thẻ bảo hiểm y tế số 8022608906 tên Nguyễn Hoài A và 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITTEL, màu đen, đã qua sử dụng. Ông không yêu cầu bị cáo bồi thường tiếp theo. Do không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét. Nếu sau này phát sinh tách ra giải quyết bằng một vụ án khác.

[8] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Phần Cơ quan điều tra đã xử lý xong không có yêu cầu xem xét lại nên không đề cập xem xét.

- Đối với 01 (một) bóp da màu xám, có dòng chữ "GUCCI", đã qua sử dụng; 01 (một) thẻ bảo hiểm y tế số 8022608906 tên Nguyễn Hoài A và 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITTEL, màu đen, đã qua sử dụng là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Hoài A nên trả lại cho ông Nguyễn Hoài A.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xanh, đã qua sử dụng, xác định không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Passion, loại Wave, màu xanh, biển số 59K1-973.56; số máy: VTTJL1P52FMH-A006659; số khung VDPPCG0021PO22326; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A20S, màu xanh, số Imei: 358244100292103/01, số Imei 2: 358245100292100/01 và 01 điện thoại OPPO màu đen, số Imei 1: 862173064316575, số Imei 2: 862173064316567 (thu giữ của L) là tài sản L mua của một thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) bằng tiền do phạm tội mà có, không có giấy chứng nhận đăng ký, không rõ nguồn gốc nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Tang vật hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Huệ đang quản lý.

[9] Bị cáo Nguyễn Nhựt L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố Nguyễn Nhựt L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ: khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 32; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Các Điều 299, 326, 327 và 329 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Nhựt L 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 16/02/2023). Tiếp tục quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo cho việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà Nước:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xanh, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Passion, loại Wave, màu xanh, biển số 59K1-973.56, số máy: VTTJL1P52FMH-A006659, số khung VDPPCG0021PO22326.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A20S, màu xanh, số Imei: 358244100292103/01, số Imei: 358245100292100/01.

+ 01 (một) điện thoại OPPO màu đen, số Imei 1: 862173064316575, số Imei 2: 862173064316567.

- Trả lại cho ông Nguyễn Hoài A:

+ 01 (một) bóp da màu xám, có dòng chữ "GUCCI", đã qua sử dụng.

+ 01 (một) thẻ bảo hiểm y tế số 8022608906.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL, màu đen, đã qua sử dụng

Tang vật hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Huệ đang quản lý.

Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Nhựt L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung vào ngân sách Nhà nước.

- Bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án (ngày 21/8/2023). Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tỉnh Long An;

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND huyện Đức Huệ;
- Công an huyện Đức Huệ;
- CC.THADS huyện Đức Huệ;
- Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ, án văn;

Nguyễn Văn Triến